

Nghệ An, ngày 15 tháng 04 năm 2026

Số: 15.04.2026/HC.KĐXDNA



**CÔNG BỐ NĂNG LỰC
HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Kính gửi: - Sở Xây dựng Nghệ An.
- Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát, Nhà thầu thi công, Các tổ chức, Cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.

Căn cứ Nghị định 62/201/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Thực hiện Công văn số 1882/SXD-KHCN&VLXD ngày 18/3/2026 của Sở Xây dựng Nghệ An về việc triển khai thực hiện quy định về thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

Căn cứ năng lực thiết bị, năng lực nhân sự của Trung tâm Kiểm định xây dựng Nghệ An. Chúng tôi xin công bố công khai thông tin về năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng như sau:

1. Thông tin về Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

Tên tổ chức: **TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG NGHỆ AN**

Quyết định thành lập số: 805/QĐ.UB-TCCQ ngày 07/3/2003 của UBND tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Số 76, đường Lê Hồng Phong, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: (0238)3.589.162; (0238)3.594.678; Email: kiemdinhtn@gmail.com

Mã số thuế: 2900557196

2. Thông tin phòng thí nghiệm:

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409.**



Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 76, đường Lê Hồng Phong, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An.

Trưởng phòng: Ông Nguyễn Văn Toàn

Điện thoại: 0976 482 777

(Kế thừa năng lực thí nghiệm, thiết bị, nhân sự của Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409 do Bộ Xây dựng cấp tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số: 363/GCN-BXD ngày 30/11/2022)

3. Năng lực thực hiện phép thử Phòng Thí nghiệm sau khi công bố:

Danh mục các chỉ tiêu thí nghiệm và tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm (*Phụ lục 1: Danh mục chỉ tiêu thí nghiệm và tiêu chuẩn kỹ thuật kèm theo công bố này*).

4. Năng lực về máy móc, thiết bị, dụng cụ của Phòng Thí nghiệm:

Danh mục máy móc, thiết bị, dụng cụ để thực hiện các chỉ tiêu thí nghiệm (*Phụ lục 2: Danh sách máy móc, thiết bị, dụng cụ thí nghiệm kèm theo công bố này*).

5. Năng lực về nhân sự Phòng Thí nghiệm:

Danh sách các cán bộ, thí nghiệm viên của Phòng Thí nghiệm (*Phụ lục 3: Danh sách cán bộ, thí nghiệm viên kèm theo công bố này*).

6. “Trung tâm Kiểm định xây dựng Nghệ An” xin cam kết:

Trung tâm Kiểm định xây dựng Nghệ An chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của thông tin tự công bố; tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ kèm theo; cam kết hành nghề hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo đúng nội dung đã công bố và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

**TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG NGHỆ AN**

Giám đốc *ĐTC*



Đàm Văn Thông

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM VÀ TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT

*(Kèm theo quyết định số: 15.04.2026/HC.KĐXDNA ngày 15 tháng 4 năm 2026
của Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An)*

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
I	XI MĂNG			
1	Xác định độ mịn, khối lượng riêng của xi măng	TCVN 13605:2023	Sàng (kích thước mắt 0,09mm), cân kỹ thuật (0.01g), Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ, bình khối lượng riêng, chậu nước, dầu hoả	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
2	Xác định giới hạn bền uốn và nén	TCVN 6016:2011; TCVN 3736:1982 AASHTO T106:11	Máy trộn, khuôn (4x4x16cm), bàn dần tạo mẫu, máy thử độ bền uốn và nén, gá định vị thử uốn, gá thử cường độ nén.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
II	CÓT LIỆU CHO BÊ TÔNG VÀ VỮA			
3	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 7572-2:2006; TCVN 8863 :2025 TCVN 8809 :2011 AASHTO T27:11; ASTM C136/C136M-19	- Cân kỹ thuật (0.1g) - Bộ sàng tiêu chuẩn - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
4	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước	TCVN 7572-4:2006; ASTM C128-22; 8AASHTO T84:23	- Cân kỹ thuật (0.1g) - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ; - Bình dung tích, bằng thủy tinh, có miệng rộng, nhãn, phẳng dung tích từ 1,05 lít đến 1,5 lít và có tấm nắp đậy kín khí;	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú



Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
5	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích, độ hút nước của đá gốc và cốt liệu lớn	TCVN 7572-5:2006;	<ul style="list-style-type: none"> - Cân kỹ thuật (0.1g) - Giỏ đựng mẫu cân trong nước; - Thùng ngâm mẫu, bằng gỗ hay bằng vật liệu không gỉ; - Khăn thấm nước mềm và khô; - Thước kẹp; - Bàn chải sắt; - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
6	Xác định khối lượng thể tích, độ xốp và độ hồng	TCVN 7572-6:2006 ASTM C29/C29M-23 AASHTO T19-21	<ul style="list-style-type: none"> - Thùng đong bằng kim loại, hình trụ, dung tích 1l; 2l; 5l; 10l và 20l - Cân kỹ thuật (0.01g) - Phễu chứa vật liệu ; - Bộ sàng tiêu chuẩn - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ - Thước lá kim loại; - Thanh gỗ thẳng, nhẵn, đủ cứng để gạt cốt liệu lớn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
7	Xác định độ ẩm	TCVN 7572-7:2006 ASTM C566-19 AASHTO T255-11	<ul style="list-style-type: none"> - Cân kỹ thuật (0.01g) - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ; - Dụng cụ đảo mẫu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
8	Xác định hàm lượng bùn, bụi,	TCVN 7572-8:2006 - AASHTO	<ul style="list-style-type: none"> - Cân kỹ thuật (0.01g) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
	sét cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ	T 112-24 ASTM C129-17	- Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ; - Thùng rửa cốt liệu ; - Đồng hồ bấm giây; - Tấm kính hoặc tấm kim loại phẳng sạch; - Que hoặc kim sắt nhỏ.	- Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
9	Xác định cường độ và hệ số hóa mềm của đá gốc	TCVN 7572-10:2006	- Máy nén; - Máy khoan và máy cưa đá; - Máy mài nước; - Thước kẹp; - Thùng/chậu để ngâm mẫu.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
10	Xác định độ nén dập và hệ số hóa mềm của cốt liệu lớn	TCVN 7572-11:2006	- Máy nén - Xi lanh bằng thép, có đáy rời - Cân kỹ thuật (0.5g) - Sàng 2.5mm; - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ; - Thùng ngâm mẫu.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
11	Xác định hàm lượng hạt thoi dẹt trong cốt liệu lớn	TCVN 7572-13:2006	- Cân kỹ thuật (0.1g) - Thước kẹp - Bộ sàng tiêu chuẩn - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ;	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
12	Xác định hàm lượng hạt mềm yếu, phong hóa	TCVN 7572-17:2006	- Cân kỹ thuật (0.01g) - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ - Bộ sàng tiêu	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
			chuẩn - Kim sắt, kim nhôm	
III BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG				
13	Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3106:2022; ASTM C143:03/C143M-20 AASHTO T119-11	- Côn thử độ sụt, - Que chọc, - Phễu đổ hỗn hợp, - Thước lá kim loại dài chính xác tới 0,5cm.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
14	Xác định khối lượng thể tích hỗn hợp bê tông	TCVN 3108:2022;	Khuôn đúc mẫu; Thanh thép tròn đường kính 16mm, dài 600mm, Cân kỹ thuật (0,5g) Thước lá kim loại. Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
15	Xác định độ tách nước, tách vữa của hỗn hợp bê tông	TCVN 3109:2022; AASHTO T158:11; ASTM C232:09;	Khuôn đúc mẫu; Bàn rung hoặc bàn dằn; Thanh thép tròn đường kính 16mm, dài 600mm, Cân kỹ thuật (0,5g) Sàng kích thước mắt 5mm. Thước lá kim loại. Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ Khay sắt.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
16	Xác định khối lượng riêng	TCVN 3112: 2022	- Bình khối lượng riêng hoặc bình tam giác 100ml	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> - Cân kỹ thuật (0,1g), - Búa con, cối chày, - Bình hút ẩm, - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ, - Sàng 2 hoặc 2,5mm, - Nước lọc, dầu hoả, còn 90°. 	
17	Xác định độ hút nước	TCVN 3113: 2022	<ul style="list-style-type: none"> - Cân kỹ thuật chính xác (5g). - Thùng ngâm mẫu. - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ, - Khăn lau mẫu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
18	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 3115:2022	<ul style="list-style-type: none"> - Bình hút ẩm; - Cân kỹ thuật (0.01g); - Thước lá kim loại; - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ; - Túi bóng kính 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
19	Xác định độ chống thấm nước bê tông	TCVN 3116:2022	<ul style="list-style-type: none"> - Máy thử thấm và phụ kiện - Khuôn đúc mẫu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
20	Xác định giới hạn bền khi nén	TCVN 3118:2022; AASHTO T22:10; ASTM C39/C39M-24	<ul style="list-style-type: none"> - Máy nén - Thước lá kim loại - Đệm truyền tải 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
21	Xác định giới hạn bền kéo khi uốn	TCVN 3119:2022; AASHTO-T97-22 ASTM C78/C78M-23	<ul style="list-style-type: none"> - Máy thử uốn - Thước lá kim loại 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
22	Xác định giới hạn bền kéo dọc	TCVN 3120:2022	<ul style="list-style-type: none"> - Máy nén - Gói truyền tải. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
	trục khi bừa		- Đệm gỗ	- Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
IV	VỮA XÂY DỰNG			
23	Xác định cường độ uốn và nén của vữa đã đông rắn	TCVN 3121-11:2003	- Khuôn bằng kim loại - Chày đầm mẫu - Thùng bảo dưỡng mẫu có thể duy trì nhiệt độ 27 ⁰ C + 2 ⁰ C và độ ẩm 95% ± 5%; - Tấm kính, có diện tích đủ lớn để đậy kín khuôn; - Máy thử uốn - Máy nén phù hợp	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
24	Xác định độ hút nước của vữa đã đông rắn	TCVN 3121-18:2003	- Cân kỹ thuật (0.5g); - Thùng ngâm mẫu; - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ; - Khăn lau mẫu.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
V	GẠCH, ĐÁ ỐP LÁT, GẠCH ỐP LÁT			
25	Gạch xây: Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan; Xác định cường độ bền nén; cường độ bền uốn; khối lượng thể tích; độ hút nước; độ rỗng;	TCVN 6355 1÷8:2009	Máy cưa cắt mẫu; dụng cụ làm phẳng mẫu; Máy nén, thước kỹ thuật; Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ; thùng ngâm mẫu; cân kỹ thuật có thể cân thủy tinh, thùng chứa mẫu khi cân.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
26	Gạch bê tông: Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan;	TCVN 6477:2016	Máy cưa cắt mẫu; dụng cụ làm phẳng mẫu; Máy nén, thước kỹ	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
	Xác định cường độ nén; độ hút nước; độ thấm nước; độ rỗng		thuật; Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ; thùng ngâm mẫu; cân	
27	Gạch bê tông tự chèn: Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan; Xác định cường độ nén; độ hút nước;	TCVN 6476:1999	Dụng cụ làm phẳng mẫu, Máy nén, thước kỹ thuật; Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ, thùng ngâm mẫu, cân kỹ thuật.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
28	Gạch terazo: Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan; Xác định độ hút nước bề mặt; độ bền uốn	TCVN 7744:2013	Dụng cụ làm phẳng mẫu, Máy nén, thước kỹ thuật, Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ, thùng ngâm mẫu, cân kỹ thuật.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
VI	DUNG DỊCH BENTONITE			
29	Bentonite: Xác định khối lượng riêng; độ nhớt phễu Marsh; độ pH; hàm lượng cát;	TCVN 11893:2017	Bộ thí nghiệm Bentonite: cân tỷ trọng, phễu đo độ nhớt, lực kế cắt tĩnh, quỳ tím...	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
VII	KIM LOẠI VÀ LIÊN KẾT HÀN			
30	Thử kéo	TCVN 198:2008 JIS Z2248:2022	Máy kéo, nén vạn năng và phụ kiện (Kính lúp, đồ gá, gôi đỡ, đầu búa uốn các cỡ,..)	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
31	Thử uốn	TCVN 198:2008 JIS Z2248:2022	Máy kéo, nén vạn năng và phụ kiện (Kính lúp, đồ gá, gôi đỡ, đầu búa uốn các cỡ,..)	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
32	Kiểm tra chất lượng mối hàn - Thử uốn	TCVN 5401:2010	Máy kéo, nén vạn năng, máy kéo uốn đầu búa uốn các cỡ,...	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
33	Thử kéo mối hàn	TCVN 5403:2010	- Máy kéo, nén	- Nguyễn Quốc Dũng

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
	kim loại		vạn năng, thiết bị khắc vạch mẫu; - Thước kẹp; - Cân kỹ thuật (0,1g); - Thước lá kim loại.	- Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
34	Thử kéo bu lông	TCVN 1916:1995	Máy kéo, nén vạn năng, thiết bị khắc vạch mẫu, bộ ngâm kẹp;	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
VII I	ĐẤT TRONG PHÒNG			
35	Xác định độ ẩm và độ hút nước	TCVN 4196:2012	- Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ - Cân kỹ thuật (0.01g), - Hộp nhôm có nắp, - Bình hút ẩm, - Sàng (1mm), - Cối và chày sứ, - Khay	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
36	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:2012 AASHTO T89-22; AASHTO T90-23	- Các tấm kính nhám, - Sàng (1mm), - Cối và chày sứ - Cân kỹ thuật (0.01g), - Hộp nhôm có nắp, - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ, - Bát sứ tráng men, - Dao để trộn - Dụng cụ Casagrande	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
37	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:2012 AASHTO T88-22	- Cân kỹ thuật (0.01g),	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
		AASHTO T90-23	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ sàng - Cối và chày sứ, - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ, - Bình hút ẩm, - Quả lê bằng cao su, - Dao con, Cân (1g), - Tỷ trọng kế - Bình đong - Nhiệt kế (0,5°C), - Que khuấy, - Đồng hồ bấm giây, 	<ul style="list-style-type: none"> - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
38	Xác định độ chặt tiêu chuẩn; đầm nén đất, đá dăm trong phòng thí nghiệm	TCVN 12790:2020 TCVN 8721:2012 TCVN 4201:2012	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cối chày đầm - Cân; - Chậu, bay trộn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
39	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 4202:2012 TCVN 10322:14	<ul style="list-style-type: none"> - Dao vòng bằng kim loại - Thước kẹp, - Dao cắt, - Cân kỹ thuật (0,01 và 0,1g), - Các tấm kính, - Hộp nhôm có nắp, - Tủ sấy có điều khiển nhiệt độ, - Bình hút ẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
IX	THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG			
40	Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng phương pháp dao đai	TCVN 12791:2020 TCVN 8729:2012 AASHTOT204	<ul style="list-style-type: none"> - Dao đai tròn bằng thép hay đồng (dung tích 100-200cm³), - Cân kỹ thuật (0.5g) - Dao gạt đất lưới 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
			phẳng, - Hộp nhôm, - Chảo sậy/ còn đốt 90° trở lên, - Búa đóng loại 0,5kg	
41	Xác định độ ẩm, khối lượng thể tích của đất trong lớp kết cấu bằng phương pháp rót cát	22TCN 346:2006 TCVN 8730:2012 TCVN 8829 :2012	- Phễu rót cát: (bình chứa cát, phễu, đế định vị). - Cát chuẩn - Cân cân được 15kg (0.5g). - Cồn/ bếp ga - Các dụng cụ khác (dao, đục, thìa, xô có nắp, hộp đựng mẫu, chổi)	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
42	Kiểm tra độ bằng phẳng của mặt đường bằng thước 3m	TCVN 8864:2011	Thước dài 3m (nhẹ, đủ cứng, độ võng <0,5mm, bằng hợp kim nhôm hay gỗ tốt), nệm bằng kim loại có khắc vạch mm	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
43	Đo điện trở đất	TCVN 9385:2012	Máy đo điện trở đất.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
44	Xác định modul đàn hồi E nền đường bằng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011	Tấm ép cứng chuyên dùng, kích thủy lực có gắn đồng hồ đo lực, thiên phân kế. Cần Benkenman hoặc cần đo độ võng Xe chất tải.	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
45	Kiểm tra độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:2011	- Cát chuẩn - Ống đong cát - Bàn xoa cát hình tròn	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
			- Bàn chải sắt và bàn chải lông mềm - Thước dài khắc vạch 500mm - Cân có độ nhạy 0,1g - Tấm chắn gió	
46	Xác định modul đàn hồi E chung của áo đường bằng cần Ben Kelman	TCVN 8867:2011	- Cần Benkenman;	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Cao Tiến Long - Cao Hồng Tú
47	Kiểm tra không phá hủy xác định chiều rộng của vết nứt của bê tông bằng kính lúp	TCVN 5879:2009	Kính soi vết nứt	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn
48	Xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012	Máy siêu âm thép; Máy khoan đục; Thước thép và thước kẹp	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn
49	Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm bê tông và súng bật nảy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9335:2012	Máy siêu âm bê tông; Súng bật nảy, Máy khoan đục	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn
50	Đo đạc, trắc địa công trình xây dựng	TCVN 9398:2012	Máy toàn đạc, máy thủy bình	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Nguyễn Văn Toàn
51	Quan trắc lún công trình	TCVN 9360:2024	Máy thủy bình điện tử	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Nguyễn Văn Toàn

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Người thực hiện
52	Quan trắc nghiêng công trình	TCVN 9400:2024	Máy toàn đạc điện tử	- Nguyễn Quốc Dũng - Nguyễn Hải Sơn - Nguyễn Văn Toàn

**TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG NGHỆ AN**

Giám đốc



Đàm Văn Thông

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH MÁY MÓC, THIẾT BỊ VÀ DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM
(Kèm theo quyết định số: 15.04.2026/HC.KĐXDNA ngày 15 tháng 4 năm 2026
của Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An)

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
1	Máy ép mẫu Marshall	Bộ	1	Xuất xứ: Anh. Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 25-3530
2	Khuôn kiểm tra độ co ngót của bê tông - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 34-8538.8541.8544.8547
3	Bộ thiết bị đo độ co ngót của mẫu	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 34-8505
4	Bàn rung và dụng cụ đo độ cứng bê tông tươi theo PP Vebe - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 34-0300
5	Bàn chảy xác định độ đặc của bê tông - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 34-0450
6	Thiết bị xác định độ đàn hồi của bê tông nhựa	Bộ	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: B0200
7	Súng bật nảy cơ kiểm tra cường độ bê tông	Cái	1	Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: LANGRUI Mã hiệu: HT225-A
8	Bàn chảy - Anh (Côn thủ độ sụt) - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 34-0450
9	Thùng thử lắng động cát, đá - Việt Nam	Bộ	1	Xuất xứ: Việt Nam
10	Cưa cắt mẫu bê tông	Cái	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: H0150
11	Máy trộn mẫu bê tông trong phòng thí nghiệm	Cái	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: H0051



Handwritten signature in blue ink.

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
12	Bộ khuôn đúc mẫu làm bằng thép không biến dạng	Chiếc	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: H0100, H0102, H0103, H0060, H0061, H0062, H0063.
13	Bàn rung khuôn	Bộ	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: H0110
14	Bộ dụng cụ tạo mẫu Mashall: - Búa ép mẫu Mashall - Anh - Khuôn tạo mẫu Marshall - Anh - Bàn ép mẫu Mashall - Anh - Thiết bị phụ kiện cho chuẩn bị mẫu Marshall - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELEM Mã hiệu: EL 45-6460; EL 45-6310; EL 45-6410; EL 45-6462.6463.23-4200
15	Cân phân tích - Thụy Sĩ	Cái	1	Xuất xứ: Thụy Sĩ Hãng sản xuất: Precisa Mã hiệu: XT 220A
16	Tủ sấy thí nghiệm - Tây Ban Nha	Cái	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: P 0202
17	Thiết bị xác định độ nén đập của đá - Tây Ban Nha	Bộ	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: A 0630
18	Bộ phễu rót kích thước (Bộ chia mẫu)- Tây Ban Nha	Bộ	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: H0080/1,81/1,82/3
19	Hệ thống phụ kiện cho nén kiểm tra độ đầm chặt, chất lượng đầm - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 24-9228, 9238, 9248, 9244, 9245, 9250, 9182, 9184, 9188, EL 78-0860.
20	Bàn dẫn tạo thử mẫu xi măng - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 38-6000, 6020, 6040, 6060, 6080, 6160, 6100/01.
21	Thiết bị tạo mẫu Marshall tự động - Tây Ban Nha	Bộ	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: B0041, 42, 43.
22	Máy siêu âm bê tông - Thụy Sĩ	Cái	1	Xuất xứ: Thụy Sĩ Hãng sản xuất: Proceq

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
23	Máy siêu âm định vị cốt thép - Thụy Sĩ	Cái	1	Xuất xứ: Thụy Sĩ Hãng sản xuất: Proceq Mã hiệu: Profo – Meter 5
24	Cối và chày đầm nén tiêu chuẩn - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 24–9066, 9070
25	Bộ sàng tiêu chuẩn ASTM (cỡ sàng từ 0,075 – 75mm) - Tây Ban Nha	Bộ	1	Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: Bộ sàng gồm 45 chiếc cho các cỡ sàng trong khoảng 0.075 – 75mm.
26	Thiết bị kiểm tra nhanh khả năng thấm của bề mặt bê tông trong phòng thí nghiệm - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 35-3985/ EL 35-3989
27	Thiết bị kiểm tra độ lún của bề mặt BT (Độ sụt bê tông)	Bộ	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: B0041, 42, 43.
28	Bộ thiết bị kiểm tra cường độ bê tông bằng súng Windsor Probe - Mỹ: - Súng bắn bê tông Windsor Probe - Mỹ	Cái	1	Xuất xứ: Mỹ Hãng sản xuất: Proeti Tiêu chuẩn cần phải đáp ứng: ASTM C 803, BS 1881
29	Bộ thiết bị kiểm tra cường độ bê tông bằng súng Windsor Probe - Mỹ: - Đạn cho súng bắn bê tông Windsor Probe - Mỹ	Hộp	1 hộp(75 viên)	Xuất xứ: Mỹ Hãng sản xuất: Proeti Tiêu chuẩn cần phải đáp ứng: ASTM C 803, BS 1881
30	Thiết bị đo độ đâm xuyên - Tây Ban Nha	Bộ	1	Xuất xứ: Tây Ban Nha Hãng sản xuất: Proeti Mã hiệu: S0417
31	Kính đo độ nứt bê tông - Anh	Cái	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 35 - 2505
32	Thiết bị đo độ bọt khí trong bê tông tươi - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 34 – 3265, 34 – 3280
33	Thiết bị đo Vicat điều khiển tay - Anh	Bộ	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 38-2010,2620,2660/10.

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
34	Máy ép mẫu bê tông – 2000KN - Anh	Chiếc	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: ADR 2000 Standard EL 36-3086
35	Máy siêu âm kiểm tra khuyết tật kim loại, kiểm tra mối hàn - Mỹ.	Chiếc	1	Xuất xứ: Mỹ Hãng sản xuất: PANAMETRIC Mã hiệu: Epoch III
36	Máy cắt trực tiếp điều khiển số - Anh	Chiếc	1	Xuất xứ: Anh Hãng sản xuất: ELE Mã hiệu: EL 26-2112/01, 2132, 2197, 2210, 2205, EL 27-1689, 1697, 1790, 1531
37	Máy kéo vạn năng WEW 1000B - Trung Quốc	Chiếc	1	Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: các hãng Trung ương có uy tín Mã hiệu: WE – 1000B - TQ
38	Máy toàn đạc điện tử NIKON	Chiếc	1	Xuất xứ: Nhật Bản Hãng sản xuất: NIKON Mã hiệu: DTM 552
39	Máy kiểm tra mài mòn Los Angeles - Trung Quốc	Chiếc	1	Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: các hãng Trung ương có uy tín Mã hiệu: MH1 – Trung Quốc
40	Máy trộn vữa và xi măng trong phòng thí nghiệm - Trung Quốc	Chiếc	1	Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: các hãng Trung ương có uy tín Mã hiệu: JJ-5-Trung Quốc
41	Lò nung 1200 độ	Chiếc	1	Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: các hãng Trung ương có uy tín Mã hiệu: SX2-5-12-Trung Quốc
42	Máy khoan lấy mẫu bê tông - Italia	Chiếc	1	Xuất xứ: Italia Hãng sản xuất: Tecnotes Mã hiệu: AT 224/D
43	Bộ PIT-V (Thiết bị kiểm tra cọc ép tĩnh)	Chiếc	1	

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
44	Máy khoan địa chất	Chiếc	1	Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: Trung Quốc
45	Thiết bị xác định điện trở đất	Chiếc	1	
46	Thiết bị xác định độ ẩm đất và độ chặt hiện trường (Máy Troxler)	Bộ	1	
47	Bộ thiết bị xác định độ nhiễm mặn của vật liệu xây dựng	Bộ	1	Xuất xứ: Việt Nam Hãng sản xuất: Viện vật liệu xây dựng
48	Máy đo chiều dày lớp phủ trên nền từ tính: Hạng Elcometer (Máy đo chiều dày sơn)	Chiếc	1	Xuất xứ: Anh Mã hiệu: A456FNFBFS
49	Máy đo cường độ vữa, bê tông tại công trình: Hãng Schimdt – proceq – Thụy sỹ (Súng bật nảy điện tử)	Chiếc	1	
50	Máy nén vữa xi măng TYA-300 kN - Trung Quốc	Chiếc	1	Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: các hãng Trung ương có uy tín Mã hiệu: TYA 300
51	Máy Khoan cầm tay	Chiếc	2	
52	Thiết bị kiểm tra chiều dày kính	Chiếc	1	Xuất xứ: Đức Mã hiệu: GlassBuddy
53	Máy khoan bê tông (máy honda)	Chiếc	1	Xuất xứ: Trung Quốc Hãng sản xuất: các hãng Trung ương có uy tín Mã hiệu: HZ – 5B
54	Thiết bị kiểm tra ăn mòn CANIN	Bộ	1	Mã hiệu: CANIN - Proceq
55	Bộ sàng tiêu chuẩn Việt Nam	Bộ	1	Sàn tiêu chuẩn cho đất, Đk 200mm, trọn bộ 8 chiếc bao gồm đáy
56	Khuôn vữa và xi măng kép ba - Trung Quốc và Việt Nam	Bộ	4	7,07x7,07x7,07 và 4x4x16
57	Cân thủy tĩnh (Cân tỷ trọng) - Trung Quốc	cái	1	5000g 10-1 Moden DSJ-5
58	Khuôn uốn bê tông - Việt Nam	Bộ	3	15x15x60
59	Đồng hồ bấm giây Trung Quốc	Bộ	2	
60	- Máy thủy chuẩn Nikon - Nhật (Máy thủy bình) - Chân máy bằng nhôm Đài Loan - Mib rút bằng nhôm ALG- 55E - Đài Loan	Bộ	1	Xuất xứ: Nhật Bản Hãng sản xuất: NIKON Mã hiệu: AX-2S
61	Tấm ép cứng Việt Nam và kích Trung Quốc	Bộ	1	Đk: 475,610,762 và kích 50 tấn

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
62	Chày cối Việt Nam (2 sứ)	Cái	2	Proctor cải biên
63	Tỷ trọng kế ELE – Anh	Cái	1	151 H thang đo 0,995-1,038
64	Bình tỷ trọng Trung Quốc	Cái	10	100ml (6) +250ml
65	Dụng cụ xác định giới hạn chảy, dẻo Casagrande (đất)	Bộ	1	
66	Khay đựng mẫu bằng tôn kẽm Việt Nam	Cái	10	
67	Kẹp gấp mẫu Trung Quốc	Bộ	1	
68	Bình định mức Trung Quốc	Cái	13	
69	Bình hút ẩm không vôi Trung Quốc	Cái	2	
70	Bếp cách cát Nga (Bếp điện)	Cái	3	
71	Thùng định mức Việt Nam	Bộ	1	
72	Xi lanh thử nén đập - Trung Quốc	Bộ	2	
73	Thùng thử lắng đọng cát, đá - Việt Nam	Bộ	1	
74	Thước kẹp cơ	Cái	2	
75	Bình khối lượng riêng - Trung Quốc	Cái	3	
76	Khuôn nhựa - Việt Nam	Cái	4	
77	Máy cắt thép - Trung Quốc	Cái	2	
78	Máy hút chân không - Trung Quốc	Cái	1	
79	Bộ dao vòng - Việt Nam và Trung Quốc	Bộ	3	Búa dũa, mũ chụp, 06 dao dài 300cm3
80	Thước 3m - Việt Nam	Chiếc	1	
81	Cân Benkelman - Việt Nam	Chiếc	1	
82	Thước kẹp đá Việt Nam	Cái	1	
83	Bộ chia mẫu Việt Nam	Cái	1	
84	Khuôn LeChaterlier Trung Quốc	bộ/12 chiếc	1	
85	Ống hút Pipet Trung Quốc	cái	3	5ml
86	Bay trộn mẫu Việt Nam	Bộ	2	
87	Mũi khoan hợp kim Đài Loan	Cái	1	Đk 75mm
88	Máy trộn Bê tông Trung Quốc (Bê tông nhựa)	Cái	1	LDBH-II
89	Mũi khoan bê tông nhựa Đài Loan	Bộ	1	ĐK≥50;70mm
90	Khay sấy - Việt Nam	Chiếc	4	
91	Nồi luộc mẫu Xi măng - Việt Nam (nồi gang)	Chiếc	1	
92	Máy mài tay - Trung Quốc	Chiếc	1	
93	Xe rửa	Chiếc	1	

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
94	Máy siêu âm cọc khoan nhồi	Bộ	1	Hãng sản xuất: Pile Dynamics Inc - Mỹ; Mã hiệu: Champ-XV; Xuất xứ: Mỹ
95	Bộ thí nghiệm hóa nước	Bộ	1	Hãng sản xuất: SI Analytics GmbH; Mã hiệu: Handylab multi12; Xuất xứ: Đức
96	Máy thủy chuẩn điện tử Leica LS10	Bộ	1	Hãng sản xuất: Leica - Thụy Sĩ; Mã hiệu: DNA 03; Xuất xứ: Singapore
97	Máy toàn đạc điện tử Leica TS09	Bộ	1	Hãng sản xuất: Leica Geosystems - Thụy Sĩ; Mã hiệu: TS09plus-1"R1000; Xuất xứ: Singapore
98	Thiết bị kiểm tra sức chịu tải của BTCT (Nén tĩnh)	Bộ	1	- 109.1: Kích thủy lực: Hãng sản xuất: Larzep - Tây Ban Nha; Mã hiệu: DDR35015; Xuất xứ: Tây Ban Nha; Số lượng: 01 bộ - 109.2: Bơm thủy lực loại chạy điện: Hãng sản xuất: Larzep - Tây Ban Nha; Mã hiệu: HAM4344; Xuất xứ: Tây Ban Nha; Số lượng: 01 bộ - 109.3 Đồng hồ so 50mm: Hãng sản xuất: Mitutoyo; Xuất xứ: Nhật Bản; Số lượng: 04 chiếc - 109.4 Giá đỡ cho đồng hồ so: Xuất xứ: Trung Quốc; Số lượng: 04 chiếc - 109.5 Bộ dầm chữ I bằng thép hình I = 500 x 205 x 15mm; L = 3m: Xuất xứ: Việt Nam; Số lượng: 01 bộ
99	Máy siêu âm cốt thép	Bộ	1	Hãng sản xuất: PROCEQ - Thụy Sĩ; Mã hiệu: PROFOMETER PM-650; Xuất xứ: Thụy Sĩ

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
100	Thiết bị thí nghiệm nhựa, bê tông nhựa (Máy chiết li tâm)	Bộ	1	Hãng sản xuất: Unit Test; Mã hiệu: TM8/A; Xuất xứ: Malaysia
101	Bộ thí nghiệm chung cát nhựa	Bộ	1	- Hãng sản xuất: Matest Italy; Mã hiệu: B069 KIT hoặc tương đương;
102	Cân phân tích 10-3-g	Bộ	1	Hãng sản xuất: A&D; Mã hiệu: GF 600; Xuất xứ: Nhật Bản
103	Bộ dụng cụ kiểm tra đa năng Pentoner	Bộ	1	- 113.1 Thí nghiệm đo độ nhớt Hãng sản xuất: Matest; Mã hiệu: E037; Xuất xứ: Italy - 113.2 Thí nghiệm hàm lượng cát trong dung dịch khoan Hãng sản xuất: Matest; Mã hiệu: E037-10; Xuất xứ: Italy - 113.3 Bộ dụng cụ xác định tỷ trọng của dung dịch khoan Hãng sản xuất: Matest; Mã hiệu: E037-01; Xuất xứ: Italy
104	Thiết bị kiểm tra, kiểm định kết cấu các công trình xây dựng, cầu các loại, đập thủy điện (BDI)	Bộ	1	Hãng sản xuất: BDI Inc - Mỹ; Xuất xứ: Mỹ
105	Máy nén bê tông 3000kN	Bộ	1	Hãng sản xuất: Unit tests Malaysia; Mã hiệu: ADS300/EL - Xuất xứ: Malaysia
106	Máy xác định độ dẫn dài của nhựa	Bộ	1	Hãng sản xuất: Zhejiang Chenxin - Trung Quốc; Mã hiệu: SY - 1,5 - Xuất xứ: Trung Quốc
107	Thiết bị xác định điểm hóa mềm của nhựa	Bộ	1	- Hãng sản xuất: Zhejiang Chenxin - Trung Quốc; Mã hiệu: CXS 2806 - Xuất xứ: Trung Quốc
108	Tủ sấy xác định độ tổn thất nhựa có khay quay	Bộ	1	Xuất xứ: Việt Nam

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
109	Máy siêu âm kiểm tra khuyết tật bê tông	Bộ	1	Hãng sản xuất: Proceq Thụy Sỹ; Mã hiệu: Pundit PL-200 - Xuất xứ: Thụy Sỹ.
110	Thiết bị thí nghiệm xác định độ thấm của bê tông	Bộ	1	- Mã hiệu: HS 4 (HS 40) hoặc tương đương;
111	Thiết bị thí nghiệm kiểm tra sức chịu lực của Nêm neo, Bu lông và cáp DUL trong xây dựng	Bộ	1	Việt Nam
112	Máy kiểm tra đa năng GEW 1000B - Trung Quốc	Bộ	1	Hãng sản xuất: Jingyuan; Mã hiệu: WE-1000B; Xuất xứ: Trung Quốc.
113	Bộ sàng tiêu chuẩn	Bộ	1	Xuất xứ: Trung Quốc.
114	Bộ sàng tiêu chuẩn cát + đất	Bộ	1	Xuất xứ: Trung Quốc.
115	Cân kỹ thuật	Bộ	1	Hãng sản xuất: A&D Nhật Bản; Mã hiệu: GF -6100 - Xuất xứ: Nhật Bản
116	Máy lắc sàng	Bộ	1	Hãng sản xuất: Unit test Malaysia; Mã hiệu: T1 - Xuất xứ: Malaysia
117	Thiết bị xác định hàm lượng bọt khí của bê tông	Bộ	1	Hãng sản xuất: Gilson Mỹ; Mã hiệu: HM30 - Xuất xứ: Mỹ
118	Tủ dưỡng mẫu Xi măng	Bộ	1	Hãng sản xuất: Nanning Keda Instrument Co., Ltd, Mã hiệu: HBY 40(SHBY-40); - Xuất xứ: Trung Quốc.
119	Bàn dằn mẫu xi măng thí nghiệm (đúc mẫu 40*40*160mm)	Bộ	1	Hãng sản xuất: Nanning Keda Instrument Co., Ltd; Mã hiệu: ZS 15 (ZT 96) - Xuất xứ: Trung Quốc
120	Sàn xi măng ĐK 200mm, mắt sàng 0.09mm. Được làm bằng thép không gỉ	Bộ	1	Chất liệu làm bằng thép không gỉ; - Xuất xứ: UK
121	Thiết bị kiểm tra độ ẩm và độ chặt đất	Bộ	1	Hãng sản xuất: Trans tech Mỹ; Mã hiệu: SGD 200 - Xuất xứ: Mỹ.
122	Kale lực (Đo lực xiết bu lông)	Cái	4	
123	Khung giá thép (phụ kiện đo lực chế của bê tông hình trụ)	cái	1	Việt Nam
124	Khuôn trụ đế thép (Phụ kiện đo độ cứng nêm, neo)	cái	1	Trung Quốc

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Các thông số kỹ thuật cơ bản
125	Máy khoan rút lõi	Cái	1	
126	Máy đo lực căng cáp, dây co	Cái	1	Việt Nam
127	Máy kéo vạn năng 1000 (máy cơ)	Cái	1	Trung Quốc
128	Máy nén tam liên	Cái	1	Hãng sản xuất: Matest; Mã hiệu: S260 ; Xuất xứ: Italy.
129	Máy xác định nhiệt độ bắt cháy của nhựa đường	Bộ	1	- Hãng sản xuất: Matest Italy; Mã hiệu: B086 KIT + B086-02
130	Nhớt kế Saybolt Furol, 2 vị trí	Bộ	1	- Hãng sản xuất: Matest Italy; Mã hiệu: B087-01 hoặc tương đương;
131	Thiết bị xác định độ mịn xi măng bằng phương pháp tỷ điện	Bộ	1	- Hãng sản xuất: Matest Italy; Mã hiệu: E009 KIT + E055-08 hoặc tương đương;
132	Thí nghiệm độ kim lún nhựa	Bộ	1	- Hãng sản xuất: Matest Italy; Mã hiệu: B056-02KIT
133	Thí nghiệm hàm lượng cát	Bộ	1	
134	Bộ Thí nghiệm xác định hàm lượng nhựa – nước	Bộ	1	- Hãng sản xuất: Matest Italy; Mã hiệu: B075
135	Máy siêu âm định vị cốt thép và đo chiều dày lớp phủ bảo vệ ZBL-R630A	Chiếc	1	Trung Quốc
136	Máy siêu âm bê tông Matest C369N	Chiếc	1	Trung Quốc
137	Kính soi vết nứt AEM 100X	Chiếc	1	Trung Quốc

**TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG NGHỆ AN**

Giám đốc *[Chữ ký]*



Đàm Văn Thông

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH CÁN BỘ, THÍ NGHIỆM VIÊN

*(Kèm theo quyết định số: 15.04.2026/HC.KĐXDNA ngày 15 tháng 4 năm 2026
của Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An)*

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ/ Chứng nhận nghiệp vụ	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Toàn	Kỹ sư xây dựng công trình	Bằng nghề trắc địa	Trưởng phòng thí nghiệm
			Bồi dưỡng nghiệp vụ Trắc địa công trình	
			Bồi dưỡng nghiệp vụ về quan trắc công trình xây dựng bằng phương pháp trắc địa	
			Bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm định chất lượng công trình	
			Bồi dưỡng nghiệp vụ về quan trắc công trình xây dựng bằng phương pháp phi trắc địa	
			Quản lý phòng thí nghiệm về xây dựng	
			Lớp đầu thầu qua mạng	
			Khảo sát địa hình	
			Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình DD&CN	
			Thiết kế, thẩm tra kết cấu công trình	
Định giá xây dựng				
2	Nhữ Quốc Huy	Kỹ sư xây dựng	Quản lý dự án ĐTXD công trình: Dân dụng và công nghiệp	Phó phòng thí nghiệm
			Định giá xây dựng	
			Thiết kế kết cấu xây dựng công trình: Dân dụng, công nghiệp	
Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công				



Handwritten signature

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ/ Chứng nhận nghiệp vụ	Chức vụ
			nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông Chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy Chứng nhận quản lý Phòng Thí nghiệm theo TCVN ISO/IEC 17025:2017	
3	Nguyễn Quốc Dũng	Kỹ sư xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình DD&CN Bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm định chất lượng công trình Đào tạo thí nghiệm về: Thí nghiệm tính chất cơ - lý vật liệu thép và môi hàn Đào tạo thí nghiệm về: Phương pháp xác định các tính chất cơ - lý Bê tông và vật liệu xây dựng. Đào tạo thí nghiệm về Không phá hủy	Thí nghiệm viên
4	Nguyễn Hải Sơn	Kỹ sư địa chất	Khảo sát địa chất Bồi dưỡng nghiệp vụ về quan trắc công trình xây dựng bằng phương pháp trắc địa Thí nghiệm viên chuyên ngành xây dựng giao thông	Thí nghiệm viên
5	Cao Tiên Long	Kỹ sư xây dựng công trình	Thiết kế thẩm tra kết cấu công trình DD&CN	Thí nghiệm viên



Handwritten signature

Trung tâm kiểm định xây dựng Nghệ An
Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 409

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ/ Chứng nhận nghiệp vụ	Chức vụ
			Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình DD&CN Bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm định chất lượng công trình Thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc Thí nghiệm viên cơ lý VLXD	
6	Cao Hồng Tú	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế thẩm tra kết cấu công trình DD&CN Định giá xây dựng Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình DD&CN Bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm định chất lượng công trình Thí nghiệm viên cơ lý VLXD	Thí nghiệm viên



Handwritten signature in blue ink.

**TRUNG TÂM
 KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG NGHỆ AN**

Giám đốc *etc*



Đàm Văn Thông